

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC CÔNG NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *296* /CN-CNHT

Hà Nội, ngày 18. tháng 6 năm 2026

V/v đăng ký tham gia
Chương trình phát triển
công nghiệp hỗ trợ năm 2027

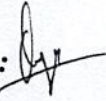
Kính gửi:

Căn cứ Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ; Nghị định số 205/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2015/NĐ-CP về phát triển công nghiệp hỗ trợ; Quyết định số 10/2017/QĐ-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế quản lý và thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ; Quyết định số 1403/QĐ-BCT ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành Quy chế xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ; Quyết định số 2811/QĐ-BCT ngày 02 tháng 11 năm 2020 và Quyết định số 2373/QĐ-BCT ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 1403/QĐ-BCT; Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2026-2035.

Triển khai Quyết định số 929/QĐ-TTg, để bảo đảm các nhiệm vụ đề xuất bám sát yêu cầu nâng cao năng lực doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, phát triển nhà cung ứng trong nước và thúc đẩy tham gia chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp dẫn dắt, doanh nghiệp FDI trong các ngành công nghiệp ưu tiên, đề nghị các đơn vị nghiên cứu đăng ký đề án tham gia Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ năm 2027 với nội dung phù hợp với Quyết định số 929/QĐ-TTg và định hướng của Cục Công nghiệp như phụ lục đính kèm công văn này.

Cục Công nghiệp đề nghị Quý đơn vị tham gia đăng ký đề án và phổ biến thông tin rộng rãi đến các đơn vị trực thuộc, các tổ chức, doanh nghiệp quan tâm và mong muốn tham gia Chương trình. Hướng dẫn đăng ký đề án thuộc Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ năm 2027 tại Phụ lục 1 đính kèm.

Hồ sơ đăng ký đề án gửi về: Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương, số 54 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội **trước ngày 25 tháng 6 năm 2026** (chi tiết liên hệ Ông Chu Việt Cường, điện thoại: 0989.238.644; email CuongCV@moit.gov.vn).

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTr Trương Thanh Hoài (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Các Cục, Vụ trực thuộc BCT;
- SCT các tỉnh, thành phố;
- Các Hiệp hội, ngành hàng;
- Các trường Đại học, Cao đẳng;
- Các Viện nghiên cứu;
- Công TTĐT Bộ Công Thương;
- Trang TTĐT Cục Công nghiệp;
- Công TTĐT Công nghiệp hỗ trợ;
- Lưu: VT, P.CNHT (CuongCV).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Phạm Văn Quân

Phụ lục 1

**HƯỚNG DẪN ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ ĐỀ ÁN THUỘC
CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ NĂM 2027**

(Kèm theo Công văn số 296/CN-CNHT ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Cục Công nghiệp)

STT	Nội dung thực hiện	Văn bản hướng dẫn	Yêu cầu
1	Xây dựng và nộp hồ sơ đề án	Theo Quyết định số 1403/QĐ-BCT ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành Quy chế xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý Chương trình phát triển Công nghiệp hỗ trợ (CNHT) và các Quyết định sửa đổi, bổ sung (Quyết định số 2811/QĐ-BCT và Quyết định số 2373/QĐ-BCT).	Hồ sơ đăng ký đề án phải đảm bảo đầy đủ các thông tin, biểu mẫu và tài liệu liên quan được quy định tại Quyết định số 1403/QĐ-BCT và các Quyết định sửa đổi, bổ sung. Thời hạn nộp hồ sơ đăng ký đề án: trước ngày 25 tháng 6 năm 2026.
2	Xây dựng thuyết minh đề án	Theo biểu mẫu 02, Quyết định số 1403/QĐ-BCT ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành Quy chế xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý Chương trình phát triển CNHT; Theo quy định tại Điều 10, Quyết định số 10/2017/QĐ-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế quản lý và thực hiện Chương trình phát triển CNHT;	Nội dung thuyết minh đề án phải phù hợp với nhu cầu thực tế về phát triển CNHT, phù hợp với nhiệm vụ cụ thể được thể hiện trong Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2026-2035; đảm bảo tính khả thi và phù hợp với năng lực chuyên môn, kinh nghiệm của đơn vị.

STT	Nội dung thực hiện	Văn bản hướng dẫn	Yêu cầu
		Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình phát triển CNHT giai đoạn 2026 - 2035.	
3	Xây dựng dự toán kinh phí thực hiện	<p>Theo Biểu mẫu 05, Quyết định số 1403/QĐ-BCT ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành Quy chế xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý Chương trình phát triển CNHT;</p> <p>Theo Thông tư số 29/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn lập, quản lý và sử dụng kinh phí Chương trình phát triển CNHT.</p>	<p>Dự toán kinh phí phải đảm bảo đúng định mức quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành;</p> <p>Mức kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đảm bảo không vượt quá tỷ lệ tối đa được quy định tại Nghị định số 205/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ và Quyết định số 10/2017/QĐ-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế quản lý và thực hiện Chương trình phát triển CNHT.</p>

Phụ lục 2

ĐỊNH HƯỚNG XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI NĂM 2027

(Kèm theo Công văn số/CN-CNHT ngày ... tháng năm 2026 của Cục Công nghiệp)

Căn cứ Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2026-2035, trên cơ sở yêu cầu nâng cao năng lực doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ nhằm nâng cao tỷ lệ nội địa hóa và phát triển hệ thống nhà cung ứng trong nước để tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp dẫn dắt, doanh nghiệp FDI trong các ngành công nghiệp ưu tiên, năm 2027 được xác định là năm xây dựng nền tảng triển khai Chương trình công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2026-2035.

Theo đó, trọng tâm năm 2027 là hình thành cơ sở dữ liệu doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ; xác định chuỗi cung ứng ưu tiên, doanh nghiệp dẫn dắt, nhu cầu nội địa hóa và khoảng cách năng lực của doanh nghiệp; đồng thời triển khai các hoạt động nâng cao năng lực nhằm tạo nguồn doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ tiềm năng để thực hiện các hoạt động phát triển nhà cung ứng trọng điểm trong giai đoạn 2028-2030.

Các nhiệm vụ được xác định theo 04 nhóm nhiệm vụ của Quyết định số 929/QĐ-TTg như sau:

1. Nhóm nhiệm vụ về thể chế, pháp luật

Tập trung hoàn thiện cơ sở phục vụ triển khai Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ theo chuỗi cung ứng.

Các nội dung định hướng gồm:

- Nghiên cứu, rà soát, đánh giá cơ chế, chính sách phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ.
- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế thúc đẩy nội địa hóa và phát triển nhà cung ứng trong nước.
- Xây dựng khung quản trị dữ liệu công nghiệp ngành Công thương.

2. Nhóm nhiệm vụ về khoa học công nghệ, nhân lực và đào tạo

Các nội dung định hướng gồm:

Tập trung triển khai các hoạt động hỗ trợ mở rộng nhằm nâng cao mặt bằng năng lực doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, đồng thời hình thành nguồn doanh nghiệp để phát triển nhà cung ứng trong giai đoạn tiếp theo.

a) Nâng cao năng lực quản trị, chất lượng và phát triển nhà cung ứng

Các nội dung định hướng gồm:

Xây dựng và chuẩn hóa bộ biểu mẫu phục vụ cải tiến năng lực nhà cung ứng, bao gồm các công cụ và hồ sơ quản lý chất lượng, khắc phục phòng ngừa sai

lỗi, kiểm soát quá trình và hồ sơ sản phẩm mẫu (CAPA, PFMEA, PPAP...) phù hợp với từng ngành ưu tiên.

- Hệ thống quản lý chất lượng.
- Quản trị sản xuất.
- Năng suất chất lượng.
- Lean Manufacturing, Kaizen, TPM...
- Quản lý giao hàng.
- Quản lý chuỗi cung ứng.
- Truy xuất nguồn gốc.

b) Chuyển đổi số và nhà máy thông minh

Các nội dung định hướng gồm:

- Đánh giá mức độ sẵn sàng chuyển đổi số.
- Xây dựng lộ trình chuyển đổi số.
- Triển khai ERP; MES; QMS điện tử; Dashboard quản trị sản xuất; thu thập dữ liệu theo thời gian thực.
- Nhà máy thông minh.

c) Đo lường, thử nghiệm, kiểm định và chứng nhận chất lượng sản phẩm công nghiệp hỗ trợ

Các nội dung định hướng gồm:

- Đánh giá năng lực phòng thử nghiệm.
- Hỗ trợ đo lường, thử nghiệm và hiệu chuẩn.
- Đáp ứng tiêu chuẩn ISO/IEC 17025, ISO/IEC 17065.
- Đánh giá độ tin cậy sản phẩm.
- Kiểm tra và chứng nhận chất lượng sản phẩm.

d) Thiết kế, nghiên cứu phát triển và phát triển sản phẩm

Các nội dung định hướng gồm:

- CAD/CAM/CAE/CNC.
- Thiết kế sản phẩm.
- Thiết kế khuôn mẫu.
- Thiết kế jig/fixture.
- Phát triển sản phẩm mẫu.
- Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất.

đ) Chuyển đổi xanh và ESG

Các nội dung định hướng gồm:

- Tiêu chuẩn ISO 14001; ISO 45001; RoHS; REACH...
- Kiểm kê khí nhà kính.
- Đánh giá phát thải carbon.
- Sử dụng năng lượng hiệu quả.
- Xây dựng hệ thống quản trị ESG.

e) Hỗ trợ đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật và yêu cầu nhà cung ứng theo ngành ưu tiên

Các nội dung định hướng gồm:

Hỗ trợ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng, tiêu chuẩn nhà cung ứng và yêu cầu đánh giá của doanh nghiệp dẫn dắt, doanh nghiệp FDI và khách hàng quốc tế: ESD; IPC; AOI; SPI; X-Ray; ICT/FCT; RBA; IATF16949; APQP; PPAP; FMEA; SPC; ZDHC; Higg FEM; SMETA; BSCI; ISO 3834...

g) Đào tạo nguồn nhân lực

Các nội dung định hướng gồm:

Tập trung đào tạo cán bộ quản lý; công nhân kỹ thuật bao gồm đào tạo chuyên sâu theo từng ngành điện tử thông minh, thiết bị năng lượng, đường sắt, cơ khí và tự động hoá, ô tô, công nghiệp công nghệ cao, dệt may, da giày.

3. Nhóm nhiệm vụ về xây dựng, nâng cấp và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu

Các nội dung định hướng gồm:

a) Xác định chuỗi cung ứng ưu tiên

- Tập trung xác định các chuỗi cung ứng có nhu cầu nội địa hóa cao trong các ngành: điện tử thông minh, thiết bị năng lượng, đường sắt, cơ khí và tự động hoá, ô tô, công nghiệp công nghệ cao, dệt may, da giày. Đồng thời xác định các nhóm sản phẩm, linh kiện, vật liệu và công đoạn sản xuất ưu tiên cần phát triển nhà cung ứng trong nước.

- Xác định các nhóm sản phẩm, linh kiện, vật liệu, bán thành phẩm và công đoạn sản xuất ưu tiên có nhu cầu nội địa hóa cao, có khả năng thay thế nhập khẩu và tạo giá trị gia tăng cao trong nước.

b) Xác định doanh nghiệp dẫn dắt và nhu cầu nội địa hóa

Các nội dung định hướng gồm:

- Xác định doanh nghiệp dẫn dắt, doanh nghiệp OEM, doanh nghiệp cung ứng 1, doanh nghiệp FDI đầu chuỗi.

- Thu thập nhu cầu nội địa hóa.

- Thu thập yêu cầu kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng, tiêu chuẩn môi trường và ESG.

- Thu thập điều kiện lựa chọn nhà cung ứng.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu nhu cầu nội địa hóa theo từng ngành.
- Thu thập các tiêu chí đánh giá, phát triển và quản lý nhà cung ứng của doanh nghiệp dẫn dắt theo từng ngành và từng chuỗi cung ứng.
- Xây dựng thư viện yêu cầu kỹ thuật, chất lượng, giao hàng, truy xuất nguồn gốc, ESG và tiêu chí lựa chọn nhà cung ứng của doanh nghiệp dẫn dắt, doanh nghiệp FDI và nhà mua hàng quốc tế theo từng ngành ưu tiên.

c) Xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ

Các nội dung định hướng gồm:

- Khảo sát doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ.
- Thu thập thông tin về sản phẩm, công nghệ, năng lực sản xuất, năng lực quản trị và hệ thống chất lượng.
- Chuẩn hóa dữ liệu doanh nghiệp theo từng ngành ưu tiên.
- Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ kết nối cung cầu và phát triển nhà cung ứng.
- Xây dựng cơ sở dữ liệu khoảng cách năng lực doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ phục vụ đánh giá mức độ sẵn sàng tham gia chuỗi cung ứng.

d) Đánh giá năng lực và xác định khoảng cách năng lực

Các nội dung định hướng gồm:

- Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá doanh nghiệp.
- Đánh giá hiện trường doanh nghiệp.
- Đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp dẫn dắt.
- Xác định khoảng cách năng lực về công nghệ, quản trị, chất lượng, sản xuất và nguồn nhân lực.
- Phân loại doanh nghiệp theo mức độ sẵn sàng tham gia chuỗi cung ứng.
- Xây dựng lộ trình nâng cao năng lực cho doanh nghiệp tiềm năng nhằm hình thành nguồn doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ tiềm năng theo từng chuỗi cung ứng ưu tiên để triển khai các hoạt động phát triển nhà cung ứng trong giai đoạn tiếp theo..
- Xây dựng và chuẩn hóa bộ checklist đánh giá hiện trường về hệ thống quản lý chất lượng, môi trường làm việc, truy xuất nguồn gốc, năng lực phản ứng và khắc phục sai lỗi của doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ.
- Tổ chức khảo sát, chẩn đoán nhanh và thiết lập đường cơ sở năng lực doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ theo các ngành ưu tiên, phục vụ xây dựng lộ trình hỗ trợ và phát triển nhà cung ứng.
- Xác định và hình thành nguồn doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ trọng điểm theo từng chuỗi cung ứng ưu tiên.

- Xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống dashboard theo dõi chương trình phát triển nhà cung ứng; theo dõi kết quả hỗ trợ, mức độ cải thiện năng lực, tiến độ thực hiện lộ trình nâng cấp và các chỉ số hiệu quả của doanh nghiệp được hỗ trợ.

4. Nhóm nhiệm vụ về phát triển thị trường và truyền thông

Tập trung phát triển hệ sinh thái công nghiệp hỗ trợ và chuẩn bị điều kiện triển khai các hoạt động phát triển nhà cung ứng trọng điểm.

Các nội dung định hướng gồm:

- Xây dựng danh mục sản phẩm, linh kiện, vật liệu và công đoạn sản xuất ưu tiên nội địa hóa.
- Xây dựng mạng lưới doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ theo từng ngành.
- Kết nối doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ với doanh nghiệp dẫn dắt, doanh nghiệp FDI và nhà mua hàng quốc tế.
- Tổ chức các hoạt động kết nối cung cầu.
- Tổ chức diễn đàn phát triển nhà cung ứng.
- Cung cấp thông tin thị trường và cơ hội tham gia chuỗi cung ứng.
- Truyền thông quảng bá về lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ; các mô hình doanh nghiệp điển hình trong quá trình triển khai hỗ trợ doanh nghiệp của các đề án./.

Chú ý: Các nhiệm vụ trong Phụ lục 2 chỉ là định hướng. Các đơn vị cần căn cứ vào các nhiệm vụ cụ thể trong Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2026-2035 để đề xuất.



Quét mã QR Code để lấy tài liệu liên quan